

BÁO CÁO

Kết quả triển khai thực hiện rà soát làm sạch, làm giàu, chuẩn hóa và cập nhật dữ liệu lĩnh vực bảo trợ xã hội trên địa bàn phường Cẩm Thành

Thực hiện Kế hoạch số 292/KH-UBND ngày 31/7/2026 của UBND tỉnh Quảng Ngãi về triển khai Chiến dịch làm sạch, làm giàu, chuẩn hóa dữ liệu chuyên ngành y tế trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi; Công văn 4289/SYT-CSXH ngày 03/8/2026 của Sở Y tế Quảng Ngãi về việc triển khai Chiến dịch 90 ngày làm sạch, làm giàu, chuẩn hóa dữ liệu 04 Cơ sở dữ liệu thuộc lĩnh vực bảo trợ xã hội, Công văn 4593/SYT-CSXH ngày 19/8/2026 của Sở Y tế Quảng Ngãi về việc đôn đốc rà soát, làm sạch, làm giàu, chuẩn hóa và cập nhật dữ liệu lĩnh vực bảo trợ xã hội, UBND phường Cẩm Thành báo cáo kết quả triển khai thực hiện như sau:

I. CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO, TRIỂN KHAI

UBND phường đã kịp thời tổ chức quán triệt và triển khai thực hiện các văn bản chỉ đạo của Bộ Y tế, Cục Bảo trợ xã hội, UBND tỉnh và Sở Y tế về Chiến dịch 90 ngày làm sạch, làm giàu, chuẩn hóa dữ liệu lĩnh vực bảo trợ xã hội.

UBND phường đã ban hành Kế hoạch số 216/KH-UBND ngày 06/8/2026 của UBND phường về triển khai Chiến dịch làm sạch, làm giàu, chuẩn hóa dữ liệu chuyên ngành y tế trên địa bàn phường Cẩm Thành; Quyết định 1896/QĐ – UBND ngày 17/8/2026 về việc Về việc thành lập Tổ dữ liệu triển khai Chiến dịch làm sạch, làm giàu, chuẩn hóa dữ liệu chuyên ngành y tế trên địa bàn phường Cẩm Thành.

Chỉ đạo Phòng Văn hóa – Xã hội chủ trì, phối hợp với Công an phường, các cơ quan, đơn vị có liên quan và các tổ dân phố tổ chức rà soát, đối chiếu, cập nhật, bổ sung và chuẩn hóa dữ liệu trên các hệ thống chuyên ngành.

Việc triển khai được thực hiện với yêu cầu bảo đảm dữ liệu đúng, đủ, sạch, sống, thống nhất, phản ánh đúng đối tượng, đúng thực trạng quản lý tại địa phương; đồng thời tăng cường đối chiếu, xác minh thông tin nhằm bảo đảm dữ liệu có khả năng kết nối, đồng bộ và đối soát với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư.

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN

1. Đối với cơ sở dữ liệu đối tượng bảo trợ xã hội

UBND phường đã chỉ đạo cán bộ phụ trách lĩnh vực bảo trợ xã hội tiến hành rà soát toàn bộ đối tượng đang hưởng trợ cấp xã hội hằng tháng và đối tượng hưởng trợ cấp hưu trí xã hội thuộc phạm vi quản lý.

Qua rà soát, bộ phận chuyên môn đã thực hiện đối chiếu dữ liệu trên hệ thống với hồ sơ quản lý và tình hình thực tế tại địa phương; kiểm tra, cập nhật

các biến động tăng, giảm đối tượng; rà soát thông tin cá nhân, thông tin về đối tượng, mức hưởng, thời gian hưởng và các thông tin có liên quan.

Đồng thời, UBND phường đã chỉ đạo thực hiện bổ sung các trường thông tin còn thiếu, kiểm tra và xử lý các trường hợp có dấu hiệu trùng lặp hoặc sai lệch thông tin; bảo đảm dữ liệu trên phần mềm thống nhất với hồ sơ quản lý thực tế.

Việc cập nhật, quản lý và theo dõi kết quả chi trả trợ cấp xã hội hằng tháng trên phần mềm tiếp tục được thực hiện theo quy định.

Kết quả:

Tổng số đối tượng đã rà soát: 1.984 đối tượng.

Số đối tượng đã được cập nhật, chuẩn hóa: 1.966 đối tượng. *(hiện đang tiến hành phối hợp với công an phường để rà soát xử lý 18 trường hợp sai lệch họ và tên, ngày tháng năm sinh, không tìm thấy thông tin).*

2. Đối với cơ sở dữ liệu người khuyết tật

UBND phường đã tổ chức rà soát, đối chiếu dữ liệu người khuyết tật trên hệ thống với hồ sơ quản lý tại địa phương.

Quá trình thực hiện tập trung kiểm tra, bổ sung và chuẩn hóa các trường thông tin còn thiếu hoặc chưa đầy đủ như: họ và tên, ngày, tháng, năm sinh, số định danh cá nhân, địa chỉ cư trú, mức độ khuyết tật và các thông tin có liên quan.

Việc cập nhật, điều chỉnh thông tin bảo đảm có căn cứ xác thực, phù hợp với hồ sơ quản lý và tình hình thực tế; không tự ý thay đổi thông tin khi chưa được kiểm tra, đối chiếu đầy đủ.

Kết quả:

Tổng số hồ sơ người khuyết tật đã rà soát: 934 hồ sơ.

Số hồ sơ đã cập nhật, hoàn thiện thông tin: 934 hồ sơ *(đã tiến hành phối hợp với công an phường để rà soát xử lý 1 trường hợp sai lệch họ và tên, ngày tháng năm sinh, số CCCD).*

3. Đối với cơ sở dữ liệu trẻ em

UBND phường đã tổ chức rà soát, đối chiếu dữ liệu trẻ em trên hệ thống với hồ sơ quản lý tại địa phương.

Quá trình thực hiện tập trung kiểm tra, bổ sung và chuẩn hóa các trường thông tin còn thiếu hoặc chưa đầy đủ như: họ và tên, ngày, tháng, năm sinh, số định danh cá nhân, địa chỉ cư trú, mức độ khuyết tật và trẻ em nguy cơ rơi vào hoàn cảnh đặc biệt khó khăn và các thông tin có liên quan.

Việc cập nhật, điều chỉnh thông tin bảo đảm có căn cứ xác thực, phù hợp với hồ sơ quản lý và tình hình thực tế; không tự ý thay đổi thông tin khi chưa được kiểm tra, đối chiếu đầy đủ.

Kết quả:

Tổng số hồ sơ người khuyết tật đã rà soát: 14.018 hồ sơ.

Số hồ sơ đã cập nhật, hoàn thiện thông tin: 14.018 hồ sơ, (đã tiến hành phối hợp với công an phường đã rà soát xử lý 35 trường hợp thiếu ngày tháng năm sinh).

4. Đối với cơ sở dữ liệu người làm công tác xã hội

UBND phường đã tổ chức rà soát, thống kê và cập nhật thông tin đội ngũ người làm công tác xã hội trên địa bàn phường theo hướng dẫn.

Việc tạo lập và cập nhật dữ liệu được thực hiện theo đúng thành phần thông tin, bảo đảm phản ánh đầy đủ lực lượng đang trực tiếp hoặc tham gia thực hiện công tác xã hội tại địa phương.

Kết quả:

Tổng số người đã được rà soát: 01 người.

Số người đã được tạo lập, cập nhật thông tin: 01 người.

III. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Kết quả đạt được

Công tác triển khai Chiến dịch 90 ngày làm sạch, làm giàu, chuẩn hóa dữ liệu lĩnh vực bảo trợ xã hội trên địa bàn phường được UBND phường quan tâm chỉ đạo và tổ chức thực hiện.

Các dữ liệu chuyên ngành từng bước được rà soát, đối chiếu, cập nhật và chuẩn hóa; việc phối hợp giữa bộ phận chuyên môn với các cơ quan, đơn vị và tổ dân phố được tăng cường. Qua đó góp phần nâng cao chất lượng dữ liệu quản lý, từng bước khắc phục tình trạng thiếu thông tin, sai lệch thông tin hoặc dữ liệu chưa được cập nhật kịp thời.

2. Tồn tại, hạn chế

Hiện nay, việc triển khai làm sạch, chuẩn hóa dữ liệu đối tượng bảo trợ xã hội trên địa bàn phường đang gặp khó khăn do phần mềm Cơ sở dữ liệu đối tượng bảo trợ xã hội chưa thực hiện được việc xác thực, đối soát thông tin định danh với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư. Vì vậy UBND phường chưa có cơ sở để kiểm tra, đối chiếu và xác minh chính xác các trường hợp có thông tin sai lệch, trùng lặp hoặc chưa đầy đủ, từ đó ảnh hưởng đến tiến độ và hiệu quả thực hiện công tác làm sạch, chuẩn hóa dữ liệu.

Việc xác nhập tổ dân phố mới đã hoàn thiện nhưng việc xác định đối tượng đang hưởng chế độ để chuyển về tổ dân phố mới xác nhập gặp rất nhiều khó khăn.

Hiện nay một cán bộ thực hiện nhiều phần mềm, khối lượng công việc chuyên môn cũng nhiều nên việc xử lý các thông tin nhưng chỉnh sửa, điều chỉnh đối tượng trên hệ thống cần phải có thời gian để xử lý cho hiệu quả.

IV. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT

Đề nghị Sở Y tế báo cáo Bộ Y tế chỉ đạo các cơ quan quản lý, đơn vị kỹ thuật khẩn trương rà soát, hoàn thiện chức năng kết nối, xác thực và đối soát thông tin định danh cá nhân giữa Cơ sở dữ liệu đối tượng bảo trợ xã hội với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư.

Đề nghị tăng cường hướng dẫn, hỗ trợ trực tiếp trong quá trình sử dụng phần mềm; kịp thời xử lý các lỗi phát sinh trên hệ thống. Phân công cán bộ chuyên môn thuộc các phòng nghiệp vụ của Sở Y tế để hướng dẫn kịp thời các vấn đề thiếu sót trong quá trình cập nhật dữ liệu về lĩnh vực bảo trợ xã hội trên địa bàn phường Cẩm Thành.

Trên đây là báo cáo kết quả triển khai thực hiện rà soát làm sạch, làm giàu, chuẩn hóa và cập nhật dữ liệu lĩnh vực bảo trợ xã hội trên địa bàn phường Cẩm Thành. / . 

Nơi nhận:

- Sở Y tế;
- CT, các PCT UBND phường;
- Phòng VH-XH;
- Lưu VT, BTXH_(NVN).

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Trần Thị Hồng Phụng